

Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ

*Yl ngày 25 tháng 03 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngọc Văn T sinh năm 1994.

Trú quán: Khu Ld xã Dt huyện Yl tỉnh Pt

Bị đơn: Chị Phạm Thị L sinh năm 1995 .

Trú quán: Khu Ld xã Dt huyện Yl tỉnh Pt

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 điều 12, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Ngọc Văn T và chị Phạm Thị L

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh T và chị L trình bày vợ chồng không có con chung nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Anh T và chị L trình bày là không có tài sản chung, không vay nợ tài sản gì của ai, không cho ai vay nợ tài sản gì và không ai có công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Ngọc Văn T tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2020/0004485 ngày 08 / 03

/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YL tỉnh Pt Hoàn trả lại cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000đ ( Một trăm năm m- ới nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện YL;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện YL;
- UBND xã Đt;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL**  
**Thẩm phán**

**Hoàng Văn M**

